

Bản án số: 32/2019/HS-PT
Ngày 26 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn
Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám
Bà Trần Ngọc Như

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trang Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2019/TLPT-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Lê Hoàng H, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2018/HS-ST ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Họ và tên: Lê Hoàng H, sinh năm 1967, tại Phước Long, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp H, xã Vĩnh T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D (đã chết) và bà Huỳnh Thị N (đã chết); có vợ tên Trần Thị K; có 02 người con (lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1993); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án hay bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

- Người bào chữa: Ông Dương Long Hưởng là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Minh Quốc, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Ông Lê Thanh H1, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp H, xã Vĩnh T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Hoàng Đ, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

2. Ông Lê Công T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

3. Bà Trần Thị K, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

4. Bà Trần Hồng H2, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng chiều tối ngày 25/02/2017, Lê Công T và Lê Hoàng Đ đến dự đám cưới nhà anh Nguyễn Văn D thuộc ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Trong lúc dự tiệc cưới giữa T và Đ xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau T đe dọa sẽ đánh Đ rồi bỏ về nhà, Lê Hoàng Đ điện thoại cho Lê Thanh H1 đến chở về nhà anh H1, trên đường về Đ kể chuyện bị T dọa đánh cho H1 nghe, khi về đến nhà H1, Đ đứng bên sân nhà H1 chửi thề, thách thức đánh nhau với T, T cũng chửi thề lại, thách thức đánh nhau với Đ. Nghe vậy, bà Trần Thị K (mẹ T) đi ra trước sân nhà cùng T cự cãi với Đ, hai bên chửi thề, thách thức đánh nhau. Lê Hoàng Đ, Lê Thanh H1 đi qua trước cửa nhà của Lê Công T thách thức đánh nhau, được chị Nguyễn Thị N (cùng ấp) đến can ngăn kêu Đ, H1 về nhà. Sau khi về nhà đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày Lê Hoàng Đ, Lê Thanh H1 và Trần Hồng H2 (vợ H1) tiếp tục cự cãi, thách thức đánh nhau với Lê Công T, Trần Thị K và cùng đi qua trước sân nhà của Lê Hoàng H (cha T) cự cãi, thách thức đánh nhau. Khi đến trước sân nhà bị cáo H, Lê Hoàng Đ nhặt một đoạn cây ở khu vực lối đi, bị cáo Lê Hoàng H và bà Trần Thị K cũng nhặt một khúc cây (loại cây tràm Đà Lạt xẻ 03 phân vuông phơi trên sân) chạy ra để đánh nhau. Tại sân nhà, bị cáo Lê Hoàng H đứng đối diện với Lê Thanh H1 đánh một cây từ trên xuống trúng mắt trái trượt xuống má trái, vai trái làm Lê Thanh H1 bị lùi lại phía sau mất thăng bằng và vấp chân vào lối đi ngã vào đồng cũi cạnh lối đi vào nhà bị cáo Lê Hoàng H. Khi Lê Thanh H1 bị ngã vào đồng cũi, còn Đ dùng cây đánh trúng vùng trán, mặt của bị cáo H, T dùng dao chém trúng người Đ, chị H2 thấy H1 bị té nên chạy lại kéo anh H1 về, sự việc đánh nhau cũng kết thúc và được trình báo Công an xã T. Sau khi bị đánh anh Lê Thanh H1, ông Lê Hoàng H và anh Lê Hoàng Đ đều được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số: 3505/C09B ngày 27/8/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Lê Thanh H1, kết luận: Thị lực mắt trái đếm ngón tay 0,4m. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của ông Lê Thanh H1 là: 32%.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số: 165/TgT ngày 03/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu đối với Lê Hoàng Đ, kết luận: Một sẹo ở ngực trước tỷ lệ 02%; Một sẹo ở hông trái tỷ lệ 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của Lê Hoàng Đ là 10%.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số: 158/TgT ngày 28/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu đối với Lê Hoàng H, kết luận: Một sẹo ở đầu cung mày trái (hình chữ V) tỷ lệ 02%.

Trong quá trình điều tra bị cáo Lê Hoàng H có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Hoàng Đ đã gây ra thương tích cho bị cáo, Lê Hoàng Đ không yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Công T đã gây ra thương tích cho anh.

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2018/HS-ST ngày 25/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng H 05 (năm) năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Lê Hoàng H có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại Lê Thanh H1 số tiền 58.947.351 đồng, bị hại Lê Thanh H1 được nhận 600.000 đồng do bị cáo nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Đối với chi phí điều trị thương tích do bị cáo gây ra cho bị hại Lê Thanh H1 phát sinh sau khi xét xử được giải quyết trong một vụ án khác khi bị hại có yêu cầu.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất thi hành án, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, bị hại Lê Thanh H1 kháng cáo yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập trong 12 tháng từ ngày 25/02/2017 đến tháng 03/2018 với số tiền 72.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm anh H1 xác định cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường 05 tháng, nên nay yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 07 tháng mới đủ 12 tháng bị cáo không đi làm được.

Ngày 02/01/2019, bị cáo Lê Hoàng H kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2018/HS-ST ngày 25/12/2018 của Tòa án huyện P, vì bị cáo cho rằng bị cáo đánh H1 trúng vai phải, không gây thương tích ở mắt anh H1, mà thương tích của anh H1 là do anh H1 té vào đồng củi gây ra, yêu cầu giám định thực tế lại thương tích của anh H1 và yêu cầu xem xét lại chi phí bồi thường thiệt hại, vì cấp sơ thẩm tính quá cao không đúng với thực tế. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo yêu cầu hủy án vì bị cáo không phạm tội cố ý gây thương tích cho anh H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm và đề nghị: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm cũng xác định bị cáo đánh trúng người anh H1, anh H1 lùi ra sau mất thăng bằng nên té vào đồng củi, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và lời khai của những người làm chứng, nên thương tích của anh H1 là do bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây ra với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 32%, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình giải quyết, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và phạt bị cáo mức án 05 năm tù là có căn cứ, phù hợp pháp luật, không truy tố, xét xử oan bị cáo, do đó không

có căn cứ chấp nhận kháng cáo yêu cầu hủy án sơ thẩm của bị cáo. Đối với các kháng cáo còn lại của bị cáo và bị hại không có căn cứ để chấp nhận, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa và đề nghị: Cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng để quy kết bị cáo phạm tội là chưa có căn cứ, vì lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng còn mâu thuẫn nhau, cụ thể bị cáo xác định cầm cây tay trái trúng vai phải của bị hại, bị hại lùi lại té úp người vào đồng củi cặp đường đi, hai người làm chứng là bà K và anh T thì xác định không nhìn thấy bị hại té tư thế nào, còn lời khai của bị hại xác định bị cáo đánh trúng trực tiếp vào mắt trái, má trái và vai trái sau đó bị hại lùi lại vấp đường đi té ngổl trên đồng củi, lời khai của Đ, H2 cũng xác định anh H1 té ngổl lên đồng củi, qua hình ảnh thực nghiệm hiện trường thì thấy rằng bị cáo dùng cây đánh từ trên xuống thì đầu cây sẽ trúng những vùng nhô cao như trán, gò má, còn mắt là vùng thấp nhất nên không có khả năng đầu cây sẽ trúng mắt, không tiến hành lấy dấu vân tay trên các vật chứng, hay giám định vết máu trên các vật chứng để xác định bị cáo đã dùng cây trực tiếp gây ra thương tích ở mắt hay thương tích này là do bị hại té vào đồng củi gây ra, trong khi lời khai của bị hại, bị cáo và người làm chứng xác định tư thế té của bị hại khác nhau, nên chưa đủ căn cứ để xác định thương tích ở mắt của bị hại là do bị cáo trực tiếp gây ra, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng đã vi phạm nguyên tắc suy đoán vô tội đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 13, Điều 15, khoản 2 Điều 157, điểm d khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo không phạm tội và đình chỉ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại và những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 25/02/2017 tại vị trí trước sân nhà của bị cáo Lê Hoàng H đã xảy ra việc đánh nhau giữa gia đình bị cáo gồm bị cáo, Lê Công T, Trần Thị K với gia đình bị hại gồm Lê Hoàng Đ, Lê Thanh H1 và Trần Hồng H2, hậu quả Lê Hoàng Đ đánh gây thương tích cho Lê Hoàng H với tỷ lệ 02%, Lê Công T dùng dao chém gây thương tích cho Lê Hoàng Đ với tỷ lệ 10% và bị cáo đã dùng dây đánh Lê Thanh H1 bị thương tích với tỷ lệ 32%. Trong quá trình điều tra bị cáo Lê Hoàng H không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Lê Hoàng Đ đã gây thương tích cho bị cáo và Lê Hoàng Đ cũng không yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Công T đã gây ra thương tích cho Lê Hoàng Đ. Do đó, chỉ truy tố, xét xử đối với bị cáo Lê Hoàng H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P, vì bị cáo không gây ra thương tích cho bị hại, mà thương tích của bị hại do bị hại té vào đồng củi gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận có dùng cây (loại cây tràm bông vàng vuông 0,3cm) đánh vào người bị hại Lê Thanh H1. Tuy nhiên, bị cáo xác định đánh vào phần vai bên phải của bị hại và thương tích của bị hại cũng từ việc bị cáo đánh nên bị hại mới té gây ra. Qua xem xét thương tích trên cơ thể của bị hại không có vết thương nào ở bên phần vai phải, mà các thương tích của bị hại đều ở bên trái cơ thể từ má trái, vai trái và hông bên trái, lời khai của bị hại cũng như của những người làm chứng chị H2, anh Đ xác định bị cáo đánh bị hại theo hướng từ trên xuống trúng vào mặt, nên bị hại lùi lại và té vào đồng củi với tư thế té ngửa, tại các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra (BL 294, 355, 357, 359 và 365) bị cáo đều thừa nhận thương tích của bị hại là do bị cáo dùng cây đánh bị hại té vào đồng củi gây ra và một mình bị cáo đánh bị hại. Xét về mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả thì thấy rằng, bị cáo dùng cây là hung khí nguy hiểm đánh bị hại té ngã vào đồng củi, bị cáo xác định bị hại té xấp vào đồng củi nên gây ra thương tích ở mắt, như vậy qua lời khai này đã chứng minh được bị cáo đánh bị hại trước, sau đó bị hại mới té ngã gây ra thương tích thì hậu quả này bị cáo phải gánh chịu, chính hành vi trái pháp luật của bị cáo đã gây ra các thương tích cho bị hại. Do đó, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm cho hành vi do mình gây ra.

Theo kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 32%, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý và hành vi của bị cáo được quy định trong Bộ luật Hình sự, nên việc truy tố, xét xử bị cáo về tội cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng nhưng lời bào chữa và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xem thường pháp luật mà còn xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo hoàn toàn nhận thức được đoạn cây mà bị cáo dùng đánh bị hại sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe cho bị hại, nhưng chỉ vì muốn tự giải quyết những mâu thuẫn trong cuộc sống mà bị cáo bất chấp, để lại hậu quả bị hại phải mang thương tật suốt đời, nên cần xử lý nghiêm mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, khắc phục một phần hậu quả và tuyên phạt bị cáo mức án 05 năm tù là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu giám định lại thương tích của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo đã có yêu cầu trung cầu giám định lại tỷ lệ thương tật của bị hại và đã được chấp nhận, tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 3505/C09B ngày 27/8/2018 của Phân viện khoa học hình sự, Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục giám định theo đúng quy định. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh kết quả giám định của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh là không khách quan. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo này của bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại về phần trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa và điều trị thương tích theo toa vé thực tế và các khoản tiền mất thu nhập của người bệnh, người nuôi bệnh theo đúng quy định pháp luật, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về số tiền bồi thường cho bị hại. Đối với kháng cáo của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền mất thu nhập trong 12 tháng là 72.000.000đ (từ ngày 26/02/2018 đến ngày 26/3/2019). Hội đồng xét xử xét thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét sau khi xuất viện anh H1 nghỉ dưỡng trong thời gian 05 không lao động được nên buộc bị cáo khoản tiền mất thu nhập trong thời gian 05 tháng do bị hại không lao động được là phù hợp, vì thương tích của bị hại không ảnh hưởng nhiều đến việc lao động hàng ngày. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại đòi bị cáo phải bồi thường khoản tiền mất thu nhập trong thời gian 12 tháng.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, e khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Hoàng H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, bị hại Lê Thanh H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng H và bị hại Lê Thanh H1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2018/HS-ST ngày 25/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng H 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Lê Hoàng H có nghĩa vụ bồi thường tổng chi phí điều trị thương tích cho anh Lê Thanh H1 số tiền 59.447.351đ, bị cáo đã nộp khắc phục số tiền 600.000 đồng theo biên lai thu số 004630 ngày 16/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long được đối trừ, buộc bị cáo Lê Hoàng H có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 58.847.351đ (năm mươi tám triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn ba trăm năm mươi một đồng).

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2018/HS-ST ngày 25/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo Lê Hoàng H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), bị hại Lê Thanh H1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- VKSND H Phước Long (01b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- TAND H Phước Long (02b);
- CQĐT H Phước Long (01b);
- Chi cục THADS H Phước Long (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Bị hại (01b);
- Người bào chữa (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)
Bùi Anh Tuấn**